

CHỈ THỊ

**Về việc tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát
thực hiện quy hoạch sân golf theo Quyết định số 1946/QĐ-TTg
ngày 26 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ**

Ngày 26 tháng 11 năm 2009, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1946/QĐ-TTg về việc phê duyệt quy hoạch sân golf Việt Nam đến năm 2020. Các Bộ, ngành, địa phương đã phối hợp và cơ bản thực hiện tốt việc quản lý, giám sát xây dựng sân golf, tuân thủ quy hoạch, không sử dụng đất lúa, đất màu, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, đất khu công nghiệp để đầu tư xây dựng sân golf. Sau hơn hai năm thực hiện quy hoạch đã có 29 sân golf đưa vào khai thác, sử dụng trong số 90 sân golf nằm trong quy hoạch được duyệt, các sân golf đang hoạt động đã góp phần vào việc thực hiện mục tiêu chuyển dịch cơ cấu kinh tế của các địa phương theo hướng tăng dịch vụ, thu hút khách du lịch, tạo việc làm và tăng thu ngân sách nhà nước, bảo đảm phát triển hiệu quả và bền vững.

Bên cạnh những mặt tích cực, việc thực hiện quy hoạch sân golf đã được phê duyệt còn bộc lộ một số hạn chế, yếu kém; một số địa phương chưa thực hiện đầy đủ quy định tại Quyết định số 1946/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; hiện tượng đầu tư không thật đúng với quy hoạch, chậm tiến độ, làm cho dư luận, nhất là nhân dân địa phương có sân golf chưa thật sự yên tâm.

Công tác kiểm tra, giám sát của các Bộ, ngành, địa phương chưa thường xuyên, toàn diện, chặt chẽ nên đã không kịp thời phát hiện và xử lý những vướng mắc phát sinh từ tình hình thực tế tại các địa phương; chưa tạo được sự đồng thuận của cộng đồng dân cư về xây dựng các dự án sân golf. Việc làm cho người lao động tại các địa phương chuyển đổi đất sang làm sân golf chưa đạt được kết quả như mong đợi. Các Bộ, ngành chức năng chậm ban hành và hướng dẫn các quy định về xây dựng sân golf, làm cho các địa phương gặp khó khăn trong việc quản lý, kiểm tra, giám sát thực hiện quy hoạch.

Nhằm khắc phục những hạn chế nêu trên, đảm bảo việc đầu tư xây dựng sân golf phải tuân thủ đúng quy hoạch được duyệt, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quán triệt và thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

1. Xây dựng sân golf phải tuân thủ theo đúng quy định tại Quyết định số 1946/QĐ-TTg ngày 26 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường các biện pháp quản lý, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch sân golf; nâng cao vai trò, trách nhiệm các cơ quan quản lý nhà nước ở Trung ương và địa phương trong kiểm tra, thẩm định, cấp phép, bảo đảm thực hiện đúng quy hoạch và đáp ứng đầy đủ các tiêu chí, điều kiện hình thành dự án sân golf.

2. Việc rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch sân golf được xử lý như sau:

a) Đối với các dự án sân golf đã có trong quy hoạch nhưng không triển khai thực hiện hoặc chuyển sang địa điểm khác thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phải có báo cáo gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ đưa ra khỏi quy hoạch hoặc điều chuyển địa điểm;

b) Đối với các dự án sân golf đã được cấp Giấy chứng nhận đầu tư trước thời điểm ban hành Quyết định số 1946/QĐ-TTg, nếu đủ điều kiện và tuân thủ theo đúng các quy định của Chỉ thị này thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập hồ sơ đề nghị bổ sung vào quy hoạch, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, trình Thủ tướng Chính phủ;

c) Đối với các dự án mới, các địa phương phải tính toán kỹ về sự cần thiết, hiệu quả đầu tư và căn cứ quy định về tiêu chí, điều kiện hình thành tại Quyết định số 1946/QĐ-TTg và các yêu cầu tại Chỉ thị này, lập hồ sơ đề nghị bổ sung vào quy hoạch, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm:

a) Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc đầu tư xây dựng sân golf theo đúng quy hoạch được phê duyệt và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về đầu tư xây dựng và hoạt động của các dự án sân golf trên địa bàn;

b) Thực hiện dân chủ, công khai trong quá trình thực hiện quy hoạch; công bố và khẳng định rõ các dự án sân golf không sử dụng đất lúa (kể cả đất lúa một vụ năng suất thấp), đất màu, đất trồng rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, đất quy hoạch xây dựng khu công nghiệp, khu đô thị để xây dựng sân golf; đồng thời không được sử dụng đất đã cấp cho việc xây dựng sân golf để xây nhà, biệt thự để bán, chuyển nhượng hoặc sử dụng vào mục đích khác; xây dựng sân golf chủ yếu ở các khu vực có tiềm năng phát triển du lịch cao, tại các vùng đất cát hoang hoá ven biển, đất đồi núi trọc, đất hoang hoá; diện tích đất làm sân golf phải nằm trong quy hoạch sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đồng thời quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất làm sân golf phải được giám sát, kiểm tra

chặt chẽ, bảo đảm sử dụng đất đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả; việc xây dựng sân golf phải tuân thủ đúng quy định của Luật Bảo vệ môi trường;

c) Hướng dẫn nhà đầu tư triển khai thực hiện dự án sân golf theo đúng mục tiêu, nội dung, tiến độ đã cam kết và tuân thủ chặt chẽ các quy định tại Giấy chứng nhận đầu tư, các quy định pháp luật về đất đai, môi trường, lao động và các quy định pháp luật có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện đầu tư xây dựng và vận hành dự án sân golf;

d) Kiên quyết thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Quyết định đầu tư nếu nhà đầu tư dự án sân golf vi phạm về tiến độ đăng ký, triển khai chậm và không hiệu quả; xử lý theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường nếu vi phạm về môi trường;

đ) Căn cứ vào mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của các vùng, thành phố lớn, các khi di tích lịch sử trọng điểm, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, ngành liên quan xem xét nhu cầu phát triển dịch vụ công, tiêu chí xây dựng sân golf và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương để nghiên cứu quy hoạch sân golf công cộng phục vụ lợi ích cộng đồng.

4. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương liên quan:

- Tiếp tục theo dõi, chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương tuân thủ nghiêm túc quy hoạch đầu tư xây dựng sân golf theo Quyết định số 1946/QĐ-TTg ngày 26 tháng 11 năm 2009 và nội dung Chỉ thị này của Thủ tướng Chính phủ;

- Kịp thời phát hiện những vấn đề mới phát sinh, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch sân golf và các dự án quy hoạch sân golf, định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ;

- Phối hợp với các địa phương rà soát, tính toán kỹ về sự cần thiết, nhu cầu, số lượng sân golf đến năm 2020 để đề xuất, báo cáo Thủ tướng Chính phủ việc điều chỉnh, bổ sung vào quy hoạch, bảo đảm phù hợp với tình hình phát triển của đất nước trong từng thời kỳ.

5. Bộ Tài nguyên và Môi trường khẩn trương xây dựng và công bố tiêu chí đánh giá tác động môi trường đối với dự án sân golf; chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương quản lý, sử dụng đất xây dựng sân golf hợp lý, tiết kiệm và xử lý môi trường theo đúng quy định.

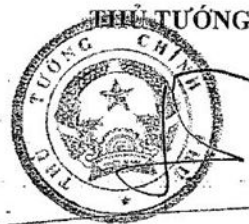
6. Các Bộ: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Bộ, ngành liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tăng cường kiểm tra, giám sát, chỉ đạo và hướng dẫn các địa phương thực hiện đúng quy hoạch sân golf đến năm 2020.

7. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này.

8. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Khoa học và Công nghệ và Văn phòng Chính phủ định kỳ tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị này, báo cáo Thủ tướng Chính phủ./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý Thủ tướng, Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, ĐP (5) pvc **219**



Nguyễn Tấn Dũng